

Đ, ngày 29 tháng 4 năm 2026

Số: 39/2026/QĐST-TCDS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Khoản 3 Điều 18; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của
Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản
lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026, về việc các
đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp Dân
sự thụ lý số: 93/2026/TLST-TCDS ngày 02 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành
về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương
sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có
đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Võ Khánh T, sinh năm 1994; nơi cư trú: Số 16 Phạm
Xuân Ân, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

- **Bị đơn:** Chị Phan Thị Ánh Ng, sinh năm 2005; nơi cư trú: Số 18 Lê Huân,
phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về xác nhận số nợ phải thanh toán:

Anh Võ Khánh T và chị Phan Thị Ánh Ng thống nhất trình bày: ngày
17/4/2025 anh T có cho chị Ng mượn số tiền 5.920.000 đồng (năm triệu, chín trăm
hai mươi nghìn đồng). Quá trình trả nợ chị Ng đã trả được số tiền 3.520.000 đồng
(ba triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng). Tính đến ngày 21/4/2026 chị Ng còn nợ
anh T 2.400.000 đồng (hai triệu, bốn trăm nghìn đồng).

2.2. Về phương thức và thời hạn thanh toán:

Anh Võ Khánh T và chị Phan Thị Ánh Ng thống nhất thỏa thuận chị Ng có
nghĩa vụ trả cho anh T số tiền 2.400.000 đồng (hai triệu, bốn trăm nghìn đồng) theo
lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

- Đợt 1: Ngày 21/5/2026 chị Ng trả cho anh T số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng);
- Đợt 2: Ngày 21/6/2026 chị Ng trả cho anh T số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng);
- Đợt 3: Ngày 21/7/2026 chị Ng trả cho anh T số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng);
- Đợt 4: Ngày 21/8/2026 chị Ng trả cho anh T số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng);
- Đợt 5: Ngày 21/9/2026 chị Ng trả cho anh T số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

Trong trường hợp chị Ng vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào nêu trên thì anh T có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc chị Ng phải có nghĩa vụ trả tổng số tiền nợ chưa thực hiện và chịu lãi suất trên số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí:

Anh Võ Khánh T và chị Phan Thị Ánh Ng thống nhất thỏa thuận chị Ng chịu toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho anh Võ Khánh T số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà anh đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên lai số 0001286 ngày 01/4/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS Khu vực 1;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Thắm